TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2023/QĐCNTTLH	*Hải An, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của chị Vũ Thị M và anh Phạm Tuấn A;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 23/02/2023, về việc yêu cầu thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Vũ Thị M và anh Phạm Tuấn A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/3/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Vũ Thị M

+ Anh Phạm Tuấn A

Cùng nơi cư trú: Số 11/9/299 đường Ngô Gia T, phường Đằng L, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải và đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/3/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/3/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị M và anh Phạm Tuấn A cùng thuận tình ly hôn.

(Chị M và anh Tuấn A có đăng ký kết hôn ngày 21/6/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Đằng L, quận Hải A, Hải Phòng).

- Về con chung: Chị Vũ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Tuấn M1 sinh ngày 25/11/2018, cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Tuấn A có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị M số tiền 5.000.000đ/tháng (*năm triệu đồng một tháng*), tính từ tháng 03 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị M và anh Phạm Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, anh Tuấn A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy